

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY P  
TỈNH BÌNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2021/HS-ST.

Ngày: 28-7-2021.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY P - TỈNH BÌNH T**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Nguyễn Trọng Di.

+ Ông Phạm Văn Minh.

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Đắc Quốc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy P.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P*** tham gia phiên tòa: Ông Hứa Hải Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy P, tỉnh Bình T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021, đối với các bị cáo:

**1. Lương Thanh L** (Tên gọi khác: Tùng kẹo), sinh năm 1985 tại tỉnh Bình T.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố 14, thị trấn Liên H, huyện Tuy P, tỉnh Bình T; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Tư, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị Đen (đã chết); vợ: Hàn Thị Hồng Vân, sinh năm 1988, có 01 (Một) con sinh năm 2015.

Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 27/7/2020, bị Công an huyện Tuy P xử phạt 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã nộp phạt.

Bị cáo bị bắt ngày 27/01/2021, có mặt.

**2. Trần L** (Tên gọi khác: Cu Long), sinh ngày 16/5/1998 tại tỉnh Bình T.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Vĩnh H, xã Vĩnh H1, huyện Tuy P, tỉnh Bình T; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thương, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Gái, sinh năm 1974; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Về hoạt động nhân thân: Ngày 30/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy P xử phạt 15 tháng tù về hai tội “Trộm cắp tài sản” và “Hủy hoại tài sản”; ngày 12/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy P xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 22/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy P xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác, có mặt.

*-Người tham gia tố tụng khác:*

\*Người làm chứng:

1. Lê Đại N, sinh năm 2001. (Có mặt);
2. Nguyễn Văn L, sinh năm 1978. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Trần L có liên quan đến vụ án ma túy trước đó nên vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 20/11/2020, tổ công tác Công an xã Vĩnh H1 đến nhà trọ Thái Bình thuộc thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh H1, huyện Tuy P để yêu cầu Long về trụ sở làm việc. Khi tổ công tác vào phòng số 4 của nhà nghỉ Thái Bình đã thấy Lương Thanh L và Trần L ở trong phòng, đồng thời phát hiện có nhiều đồ vật, tài liệu nghi vẫn có liên quan đến hành vi phạm tội về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra và lập biên bản thu giữ các loại đồ vật sau:

- Thu giữ trong sọt rác phòng vệ sinh gồm 01 bọc nylon màu đen còn buộc miệng nhưng bị xé rách bên dưới; 15 đoạn ống hút nhựa có màu sắc và kích thước không giống nhau; 03 nỏ thủy tinh không còn nguyên vẹn; 02 miếng nylon không màu kích thước (06 x 10)cm; 28 gói nylon hàn kín có nẹp khóa viền đỏ, kích thước mỗi gói (2,5 x 03)cm.

- Thu giữ bên ngoài lỗ thông gió phòng trọ số 4 gồm 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước (04 x 08)cm, bên trong gói nylon có chứa chất tinh thể màu trắng (*Niêm phong ký hiệu 01*); 01 gói nylon không màu có nẹp khóa một đầu viền đỏ, kích thước (07 x 12)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (*Niêm phong ký hiệu 02*); 01 gói nylon không màu có nẹp khóa một đầu viền đỏ, kích thước (07 x 12)cm, bên trong có 90 viên nén màu hồng, trên mỗi viên nén có một mặt in hình viên kim cương, kích thước mỗi viên nén (0,5 x 0,5)cm (*Niêm phong ký hiệu 03*); 01 gói nylon màu vàng cuộn lại có dán băng keo màu xanh, kích thước (10 x 10)cm, bên trong gói nylon màu vàng có một gói nylon không màu có chứa tinh thể màu trắng (*Niêm phong ký hiệu 04*).

- Thu giữ của Lương Thanh L 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu hồng, số tiền 4.680.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng); thu giữ 01 điện thoại di động hiệu REDMI màu đen và 01 xe mô tô biển hiệu SUZUKI loại Acelo biển số 86B1-165.71 của Lê Đại N.

Tại Kết luận giám định số 1289/KLGD-PC09 ngày 27/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình T, đã kết luận: Tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong 01 là Ketamine có khối lượng 9,7634 gam; tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong 02 là Ketamine có khối lượng 34,8765 gam; các viên nén màu hồng trong phong bì niêm phong 03 là MDMA có khối lượng 27,4062 gam; tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong 04 là Methamphetamine có khối lượng 45,1729 gam.

Quá trình điều tra, Lương Thanh L khai nhận vào tối ngày 19/11/2020, Linh mua 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) ma túy gồm các loại ma túy trên tại cảng cá Liên H và nhận ma túy cùng với nỏ thủy tinh, các gói nhỏ nylon và ống nhựa, mục đích để sử dụng. Đến 12 giờ ngày 20/11/2020, Linh nhờ Lê Đại N chở Linh đến nhà trọ Thái Bình ở thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh H1 để hỏi Vũ việc sửa xe của Linh, khi đi Linh mang theo bọc ma túy đã mua tại cảng Liên H. Đến nhà trọ, Linh không thấy Vũ và nhìn thấy phòng số 4 không khóa cửa nên đi vào lấy ma túy ra sử dụng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Lê Đại N chở Trần L đến phòng trọ Linh đang ở nhờ Linh cho Long vào để trốn lực lượng chức năng do trước đó Long bị phát hiện có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, sau đó Lê Đại N đi ra ngoài. Khi vào phòng, Linh rủ Long cùng sử dụng ma túy thì Long từ chối. Một lúc sau, Linh và Long phát hiện có Công an đến kiểm tra nên Linh lấy bọc nylon đen có đựng ma túy đi vào nhà vệ sinh, Long cũng đi theo. Linh xé bọc nylon làm rơi vãi các ống hút, nỏ thủy tinh ra ngoài, Linh lấy các gói nylon chứa các chất ma túy bỏ vào bồn cầu dội nước rồi đi ra giường nằm. Linh

nhờ Long vào phòng vệ sinh xem số ma túy đã trôi chưa, Long vào xem và báo lại chưa trôi nên Linh nhờ Long lấy các gói ma túy bỏ ra lỗ thông gió giùm. Long thực hiện các công việc theo yêu cầu của Linh và tiếp tục nhặt bọc nylon đen, nỏ thủy tinh và các bọc nylon nhỏ bỏ vào thùng rác, sau đó leo lên nóc tủ phòng trọ trôn thì bị Công an vào kiểm tra thu giữ toàn bộ tang vật chứng.

Về tang, vật chứng của vụ án: Đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy P toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm gói nylon và 9,2787 gam mẫu M1 được niêm phong trong phong bì số 1289/1, 01 gói nylon và 34,3882 gam mẫu M2 được niêm phong trong phong bì số 1289/2; 01 gói nylon và 25,3714 gam mẫu M3 được niêm phong trong phong bì số 1289/3; các gói nylon và 42,5912 gam mẫu M4 được niêm phong trong phong bì số 1289/4; 01 bọc nylon màu đen còn buộc miệng nhưng bị xé rách bên dưới; 15 đoạn ống hút nhựa có màu sắc và kích thước không giống nhau; 03 nỏ thủy tinh không còn nguyên vẹn; 02 miếng nylon không màu kích thước (06 x 10)cm; 28 gói nylon hàn kín có nẹp khóa một đầu viền đỏ, kích thước mỗi gói (2,5 x 03)cm và số tiền 4.680.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Đã trả lại cho Lương Thanh L 01 điện thoại di động hiệu Iphone7 màu hồng; trả lại cho Lê Đại N 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen và 01 xe mô tô biển số 86B1-165.71 cho Lê Đại N, do không liên quan đến vụ án.

Cơ quan điều tra đã chuyển xe mô tô hiệu Suzuki màu đỏ đen biển số 60B9-529.92 do Lương Thanh L đang sử dụng đến Đội Cảnh sát giao thông để xác minh làm rõ chủ sở hữu.

Tại Bản Cáo trạng số 83/CT-VKS-TP, ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P đã truy tố Lương Thanh L và Trần L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b, h Khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng: Điểm b, h Khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lương Thanh L từ 12 (Mười hai) năm đến 14 (Mười bốn) năm tù, xử phạt bị cáo Trần L từ 10 (Mười) năm đến 11 (Mười một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt tại Bản án số 77/2021/HSST ngày 22/6/2015 đối với bị cáo Trần L.

+ Áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu hủy gói nylon và 9,2787 gam mẫu M1 được niêm phong trong phong bì số 1289/1, 01 gói nylon và 34,3882 gam mẫu M2 được niêm phong trong phong bì số 1289/2; 01 gói nylon và 25,3714 gam mẫu M3 được niêm phong trong phong bì số 1289/3; các gói nylon và 42,5912 gam mẫu M4 được niêm phong trong phong bì số 1289/4; 01 bọc nylon màu đen còn buộc miệng nhưng bị xé rách bên dưới; 15 đoạn ống hút nhựa có màu sắc và kích thước không giống nhau; 03 quả thủy tinh không còn nguyên vẹn; 02 miếng nylon không màu kích thước (06 x 10)cm; 28 gói nylon hàn kín có nẹp khóa một đầu viền đỏ, kích thước mỗi gói (2,5 x 03)cm. Trả lại cho bị cáo Lương Thanh L số tiền 4.680.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) do không liên quan đến vụ án.

- Các bị cáo Lương Thanh L và Trần L thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P đã truy tố. Các bị cáo cho rằng việc truy tố các bị cáo là đúng, không oan.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lương Thanh L và Trần L không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và biên bản phạm tội quả tang, đã làm rõ: Vào lúc 17 giờ 30 phút, ngày 20/11/2020, Công an xã Vĩnh H1 đến nhà trọ Thái Bình yêu cầu bị cáo Trần L đến trụ sở Công an xã Vĩnh H1 làm việc do có liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trước đó. Khi vào phòng số 04 của nhà nghỉ Thái Bình, tổ công tác đã phát hiện bị cáo Lương Thanh L và bị cáo Trần L có mặt

trong phòng trọ cùng với nhiều đồ vật nghi vấn liên quan đến tội phạm ma túy. Tiến hành kiểm tra, lực lượng chức năng đã lập biên bản quả tang và thu giữ bên ngoài lỗ thông gió phòng trọ số 4 gồm 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước (04 x 08)cm, bên trong gói nylon có chứa chất tinh thể màu trắng (*Niêm phong ký hiệu 01*); 01 gói nylon không màu có nẹp khóa một đầu viền đỏ, kích thước (07 x 12)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (*Niêm phong ký hiệu 02*); 01 gói nylon không màu có nẹp khóa một đầu viền đỏ, kích thước (07 x 12)cm, bên trong có 90 viên nén màu hồng, trên mỗi viên nén có một mặt in hình viên kim cương, kích thước mỗi viên nén (0,5 x 0,5)cm (*Niêm phong ký hiệu 03*); 01 gói nylon màu vàng cuộn lại có dán băng keo màu xanh, kích thước (10 x 10)cm, bên trong gói nylon màu vàng có một gói nylon không màu có chứa tinh thể màu trắng (*Niêm phong ký hiệu 04*), cùng một số đồ vật liên quan khác. Bị cáo Lương Thanh L thừa nhận đây là các loại ma túy mà bị cáo đã mua tại cảng cá Liên H với số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), mục đích để sử dụng. Khi phát hiện có Công an đến kiểm tra, bị cáo Linh đã lấy số ma túy này bỏ vào bồn cầu trong phòng trọ dội nước nhưng do không trôi nên đã nhờ bị cáo Trần L vớt lên đem bỏ ra ngoài lỗ thông gió của nhà vệ sinh trong phòng trọ. Bị cáo Trần L đồng ý thực hiện theo yêu cầu của bị cáo Lương Thanh L nhằm phi tang giúp bị cáo Linh số ma túy trên thì bị phát hiện bắt quả tang. Khối lượng ma túy mà bị cáo Linh đã tàng trữ và bị cáo Long đã giúp sức phi tang loại Methamphetamin là **45,1729 gam**, tổng khối lượng ma túy loại Ketamine và MDMA là **72,0461 gam** (Tại bản kết luận giám định số 1289/KLGD-PC09 ngày 27/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình T). Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Các bị cáo Lương Thanh L và Trần L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi lén lút mua và cất giấu ma túy là xâm phạm đến nguyên tắc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy nhưng đều là đối tượng nghiện ma túy nên đã cố ý thực hiện tội phạm. Methamphetamine, Ketamine, MDMA là những chất ma túy rất nguy hiểm, gây ảo giác về thực tế nhận thức, tác động trực tiếp lên hệ thần kinh thị giác và vận động vì thế nó ảnh hưởng xấu đến hệ thần kinh và sức khỏe của người sử dụng nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu của mình mà các bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm, không những tiếp tay cho các tệ nạn xã hội mà còn làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây

hoang mang lo lắng cho gia đình và cộng đồng dân cư. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để các bị cáo có thời gian tu dưỡng bản thân, học tập và lao động trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Lương Thanh L là người trực tiếp mua ma túy tàng trữ để sử dụng cho bản thân, bị cáo Trần L biết các gói nylon mà bị cáo Lương Thanh L bỏ vào bồn cầu dội nước là ma túy nhưng vẫn đồng ý giúp bị cáo Linh vớt lên ném vào ô thông gió nhà vệ sinh nhằm phi tang để qua mắt lực lượng chức năng. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi mà các bị cáo đã gây ra, trong đó trách nhiệm hình sự của bị cáo Lương Thanh L nặng hơn bị cáo Trần L.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lương Thanh L và bị cáo Trần L đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Lương Thanh L là người nghiện ma túy trong thời gian dài, số lượng ma túy bị cáo tàng trữ lớn và nhiều loại, bị cáo Trần L có nhân thân xấu, nhiều lần phạm tội nay lại tiếp tục giúp sức cho bị cáo Lương Thanh L nhằm che giấu hành vi phạm tội của bị cáo Linh nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với các bị cáo. Do Bản án số 77/2021/HSST, ngày 22/6/2021 đã có hiệu lực pháp luật nên áp dụng điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Trần L.

[6] Về tang, vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy gói nylon và 9,2787 gam mẫu M1 được niêm phong trong phong bì số 1289/1, 01 gói nylon và 34,3882 gam mẫu M2 được niêm phong trong phong bì số 1289/2; 01 gói nylon và 25,3714 gam mẫu M3 được niêm phong trong phong bì số 1289/3; các gói nylon và 42,5912 gam mẫu M4 được niêm phong trong phong bì số 1289/4; 01 bọc nylon màu đen còn buộc miệng nhưng bị xé rách bên dưới; 15 đoạn ống hút nhựa có màu sắc và kích thước không giống nhau; 03 vỏ thủy tinh không còn nguyên vẹn; 02 miếng nylon không màu kích thước (06 x 10)cm; 28 gói nylon hàn kín có nẹp khóa một đầu viền đỏ, kích thước mỗi gói (2,5 x 03)cm. Trả lại cho bị cáo Lương Thanh L số tiền 4.680.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) do không liên quan đến vụ án.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Các bị cáo Lương Thanh L và Trần L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Các bị cáo Lương Thanh L và Trần L cùng phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b, h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Lương Thanh L **14 (Mười bốn) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 27-01-2021.

Áp dụng: Điểm b, h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 56 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Trần L **10 (Mười) năm tù**. Tổng hợp hình phạt 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù tại Bản án số 77/2021/HSST, ngày 22/6/2021, buộc chấp hành hình phạt chung **17 (Mười bảy) năm 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 20-11-2020.

Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy gói nylon và 9,2787 gam mẫu M1 được niêm phong trong phong bì số 1289/1, 01 gói nylon và 34,3882 gam mẫu M2 được niêm phong trong phong bì số 1289/2; 01 gói nylon và 25,3714 gam mẫu M3 được niêm phong trong phong bì số 1289/3; các gói nylon và 42,5912 gam mẫu M4 được niêm phong trong phong bì số 1289/4; 01 bọc nylon màu đen còn buộc miệng nhưng bị xé rách bên dưới; 15 đoạn ống hút nhựa có màu sắc và kích thước không giống nhau; 03 nỏ thủy tinh không còn nguyên vẹn; 02 miếng nylon không màu kích thước (06 x 10)cm; 28 gói nylon hàn kín có nẹp khóa một đầu viền đỏ, kích thước mỗi gói (2,5 x 03)cm. *(Tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy P ngày 31/5/2021).*



- Trả lại cho bị cáo Lương Thanh L số tiền 4.680.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng). *(Tại biên lai thu tiền số 2851, ngày 27/4/2021 của Chi cục thi hành án huyện Tuy P).*

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc các bị cáo Lương Thanh L và Trần L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28-7-2021).

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tuy P;
- CA huyện Tuy P;
- THADS huyện Tuy P;
- Sở tư pháp tỉnh Bình T;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thu Huyền**